

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HNGĐ-ST
Ngày 08 tháng 8 năm 2022
V/v: “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI – TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Quốc Khởi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Đèo** – thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Mộng Đẹp** – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Lý Thị Bé T** – sinh năm: 1987

Địa chỉ: ấp Khúc Tréo B, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: anh **Võ Hoàng A** – sinh năm: 1982

Địa chỉ: ấp Khúc Tréo B, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu
(*Chị T có yêu cầu vắng mặt, anh Hoàng A vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Nguyên đơn chị Lý Thị Bé T trình bày theo đơn khởi kiện và lời khai:***

Về hôn nhân: chị Bé Thi và anh Hoàng A sống chung vợ chồng với nhau vào năm 2007, khi về sống chung vợ chồng do tự nguyện có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phong ngày 07/8/2008. Trong cuộc sống chung vợ chồng giữa chị Bé Thi và anh Hoàng A có phát sinh nhiều mâu thuẫn từ việc anh

Hoàng A bỏ bê vợ con, nghiện rượu mặc dù chị Bé Thi đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh Hoàng A không nghe, nên sống ly thân hơn 02 năm. Trong thời gian ly thân gia đình hai bên không tổ chức hàn gắn hôn nhân, bản thân chị Bé Thi cũng không chấp nhận hàn gắn hôn nhân. Nay, chị Bé Thi thấy cuộc sống chung vợ chồng với anh Hoàng A không hạnh phúc, hôn nhân không hàn gắn được, chị Bé Thi có yêu cầu ly hôn và không có nguyện vọng hàn gắn hôn nhân.

Về con chung: có hai người con chung tên Võ Xuân Nhi – sinh ngày: 03/5/2010 và Võ Hoàng Huy Khánh – sinh ngày 24/7/2014, con chung hiện đang sống chung với chị Bé Thi từ khi ly thân cho đến nay. Khi ly hôn, chị Bé Thi có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không có yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: chị Bé Thi không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn anh Võ Hoàng A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc, hòa giải, xét xử nhưng anh Hoàng A vắng mặt không có lý do.**

Kiểm sát viên phát biểu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định của luật tố tụng dân sự; Diễn biến tại phiên tòa thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo luật định, nguyên đơn đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật, bị đơn đã được triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt nên không thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với sự vắng mặt của anh Hoàng Anh, do anh Hoàng A đã được Tòa án triệu tập để tham gia hòa giải, xét xử nhiều lần, nhưng anh Hoàng A vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng A là đúng quy định.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 51, 56, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Thị Bé T có yêu cầu xin ly hôn với anh Võ Hoàng Anh.

- Về con chung: tiếp tục giao cháu Võ Xuân Nhi – sinh ngày: 03/5/2010 và Võ Hoàng Huy Khánh – sinh ngày 24/7/2014 cho chị Lý Thị Bé T được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi hai con chung tròn 18 tuổi.

- Về tài sản: do chị Lý Thị Bé T không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Sau khi nghiên cứu vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: chị Lý Thị Bé T có yêu cầu khởi kiện được ly hôn với anh Võ Hoàng Anh. Anh Hoàng A có địa chỉ tại ấp Khúc Tréo B, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thị xã Giá Rai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về tố tụng: Do anh Hoàng A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chị Lý Thị Bé T có yêu cầu xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng A và chị Bé Thi theo quy định.

3. Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: chị Bé Thi xác định giữa chị Bé Thi và anh Hoàng A sống chung vợ chồng với nhau vào năm 2007, khi về sống chung vợ chồng do tự nguyện có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phong ngày 07/8/2008. Trong cuộc sống chung vợ chồng giữa chị Bé Thi và anh Hoàng A có phát sinh nhiều mâu thuẫn từ việc anh Hoàng A bỏ bê vợ con, nghiện rượu. Nay, chị Bé Thi thấy cuộc sống chung vợ chồng với anh Hoàng A không hạnh phúc, hôn nhân không hàn gắn được, chị Bé Thi có yêu cầu ly hôn và không có nguyện vọng hàn gắn hôn nhân.

Hội đồng xét xử xét thấy: đời sống chung vợ chồng phải xuất phát từ tình cảm yêu thương giữa các bên, sự quan tâm chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau. Nhưng giữa chị Bé Thi và anh Hoàng A có nhiều mâu thuẫn nên đã ly thân nhau hơn 02 năm, trong thời gian ly thân gia hai bên không tổ chức hàn gắn hôn nhân, bản thân chị Bé Thi và anh Hoàng A cũng không gặp nhau để hàn gắn hôn nhân. Mặt khác theo địa phương xác định do anh Hoàng A không lo làm ăn, bản thân nghiện rượu nên hiện nay hai người không còn sống chung vợ chồng với nhau. Quá trình Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành triệu tập anh Hoàng A để hòa giải hàn gắn hôn nhân cho chị Bé Thi và anh Hoàng Anh, nhưng anh Hoàng A vẫn vắng mặt không có lý do. Từ đó thấy rằng đời sống chung vợ chồng giữa chị Bé Thi và anh Hoàng A không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lý Thị Bé Thi.

Về con chung: chị Bé Thi xác định trong thời gian sống chung vợ chồng với anh Hoàng Anh, giữa chị Bé Thi và anh Hoàng A có hai người con chung tên Võ Xuân Nhi – sinh ngày: 03/5/2010 và Võ Hoàng Huy Khánh – sinh ngày 24/7/2014 hiện đang sống chung với Bé Thi. Khi ly hôn, chị Bé Thi có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung và không có yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, con chung của chị Bé Thi và anh Hoàng A hiện tại đang sống với chị Bé Thi từ khi ly thân cho đến nay và trong thời gian này cả hai cháu phát triển ổn định, được học tập và nguyện vọng của hai cháu cũng mong muốn được sống chung với chị Bé Thi. Nên việc tiếp tục giao cháu Võ Xuân Nhi – sinh ngày:

03/5/2010 và Võ Hoàng Huy Khánh – sinh ngày 24/7/2014 cho chị Bé Thi được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp nên được chấp nhận.

Về cấp dưỡng: Do chị Bé Thi không có yêu cầu cấp nên anh Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Hoàng A không trực tiếp nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Do chị Bé Thi không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: chị Lý Thị Bé T phải chịu số tiền 300.000 đồng.

Xét quan điểm cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về “định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Lý Thị Bé T và anh Võ Hoàng Anh.

2. Về con chung: chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị Lý Thị Bé Thi. Tiếp tục giao cháu Võ Xuân Nhi – sinh ngày: 03/5/2010 và Võ Hoàng Huy Khánh – sinh ngày 24/7/2014 cho chị Lý Thị Bé T được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Xuân Nhi và Huy Khánh tròn 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Do chị Bé Thi không có yêu cầu nên anh Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Hoàng A không trực tiếp nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về tài sản: do chị Lý Thị Bé T không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: chị Lý Thị Bé T có nghĩa vụ chịu tiền án phí là 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. chị Bé Thi đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003885 ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Giá Rai sẽ được chuyển thu án phí. Anh Võ Hoàng A không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- THA dân sự thị xã Giá Rai;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Quốc Khởi